

**CHUYÊN ĐỀ**  
**KẾ HOẠCH SỐ 43-KH/TU NGÀY 15/12/2025 CỦA BAN THƯỜNG VỤ**  
**TỈNH ỦY THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 71-NQ/TW NGÀY 22/8/2025 CỦA**  
**BỘ CHÍNH TRỊ VỀ ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG**

Kế hoạch số 43-KH/TU ngày 15/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (Kế hoạch số 43-KH/TU) có ý nghĩa chiến lược, định hướng cho phát triển giáo dục và đào tạo trong giai đoạn mới, nhằm tạo bước đột phá về chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tại Hội nghị hôm nay, Sở GDĐT trình bày Kế hoạch số 43-KH/TU với những nội dung cốt lõi, những điểm mới, trọng tâm, mang tính đột phá và nhiệm vụ triển khai, tổ chức thực hiện, như sau:

**1. Những nội dung cốt lõi cần quán triệt**

Trước hết, cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, Nhân dân cần nhận thức đầy đủ các quan điểm chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh.

Giáo dục và đào tạo tiếp tục được xác định là quốc sách hàng đầu, là nền tảng để phát triển con người, nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Việc phát triển giáo dục phải bảo đảm tiếp cận giáo dục công bằng, toàn diện, bền vững, phù hợp với đặc thù tỉnh miền núi, biên giới như Cao Bằng.

Việc phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của các cấp ủy, các ngành, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện theo phương châm “rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm”; đề cao vai trò, trách nhiệm của cơ quan được giao chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện đảm bảo yêu cầu, tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

Về mục tiêu, tỉnh xác định rõ: triển khai đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW, tạo bước đột phá trong phát triển giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông; phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao; gắn giáo dục với nhu cầu thị trường lao động và định hướng phát triển của tỉnh.

Các chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030 mang tính định lượng rõ ràng, thể hiện quyết tâm chính trị cao, như:

- Giảm ít nhất 40% điểm trường lẻ;
- Trên 80% số xã có trường bán trú hoặc nội trú;
- 100% xã biên giới có trường nội trú liên cấp;
- Phân đầu đạt trên 50% trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia.
- 100% xã, phường hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và giáo dục bắt buộc cấp tiểu học và trung học cơ sở; duy trì vững

chắc phủ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, hoàn thành phủ cập giáo dục THCS, xóa mù chữ mức độ 2; ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học phủ thông và tương đương.

- 100% cơ sở giáo dục ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo và triển khai giáo dục STEM;

- Phân đầu đào tạo mới, đào tạo lại cho 20.000 lao động (mỗi năm 4.000 lao động) tập trung vào các ngành nghề lợi thế của tỉnh: du lịch, dịch vụ, nông nghiệp và kinh tế cửa khẩu;

- Tỷ lệ người trong độ tuổi theo học các trình độ sau trung học phủ thông phân đầu đạt từ 50% trở lên. Tỷ lệ người lao động qua đào tạo có trình độ cao đẳng, đại học trở lên đạt 24%. Tỷ lệ người học các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật và công nghệ đạt ít nhất 20%,...

Những mục tiêu này không chỉ là định hướng mà còn là căn cứ để kiểm tra, đánh giá trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng địa phương, đơn vị.

## 2. Những điểm mới, trọng tâm, mang tính đột phá

**Thứ nhất, đột phá về tư duy và phương thức quản trị:** yêu cầu đặt ra rất rõ là phải chuyển từ “quản lý” sang “quản trị”, từ “chỉ đạo theo quy trình” sang “điều hành theo kết quả đầu ra”. Mọi nhiệm vụ đều phải được cụ thể hóa theo nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm”.

**Thứ hai, đột phá trong việc sắp xếp mạng lưới trường lớp:** Tỉnh xác định phải sắp xếp lại hệ thống trường lớp theo hướng tinh gọn, hiệu quả; giảm điểm trường lẻ; phát triển mô hình trường nội trú, bán trú, đặc biệt triển khai hiệu quả chủ trương xây dựng các trường nội trú liên cấp tại các xã biên giới. Đây là giải pháp mang tính căn cơ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

**Thứ ba, đột phá về nâng cao chất lượng giáo dục:** không chỉ nâng cao chất lượng đại trà mà còn chú trọng giáo dục mũi nhọn; phát triển các lĩnh vực STEM, ngoại ngữ; từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học; đồng thời thí điểm dạy tiếng Trung tại khu vực biên giới.

**Thứ tư, đột phá về chuyển đổi số:** mục tiêu đặt ra là xây dựng hệ thống giáo dục số đồng bộ, từ quản lý, giảng dạy đến kiểm tra, đánh giá; hình thành trường học thông minh, lớp học thông minh; phát triển học liệu số, nền tảng học tập trực tuyến, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục.

**Thứ năm, đột phá về đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý:** Tỉnh xác định rõ nguyên tắc: “có học sinh thì phải có giáo viên đứng lớp”, đồng thời tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ, đặc biệt là năng lực số, năng lực đổi mới sáng tạo, năng lực giảng dạy các môn tích hợp như STEM, Tin học, ngoại ngữ.

**Thứ sáu, đột phá hợp tác và hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo:** tăng cường hợp tác, liên kết với các đại học có uy tín, doanh nghiệp lớn ở nước ngoài, nhất là trong các lĩnh vực trọng điểm của tỉnh; khuyến khích hợp tác, liên kết đào tạo theo mô hình giáo dục số, xuyên biên giới. Đây mạnh thu hút đầu tư

nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nhân lực cho tỉnh. Tăng cường quản lý chất lượng, bảo đảm an ninh văn hoá, thúc đẩy giáo dục ngôn ngữ, lịch sử, văn hoá, địa lý và con người Việt Nam trong các cơ sở giáo dục, chương trình giáo dục có yếu tố nước ngoài.

### **3. Triển khai tổ chức thực hiện**

Để bảo đảm việc triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW và Kế hoạch của Tỉnh ủy đạt hiệu quả, đồng bộ và thực chất, Kế hoạch số 43-KH/TU đã xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện. Cụ thể như sau:

**Thứ nhất, đối với các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp:** có trách nhiệm tổ chức quán triệt, học tập sâu sắc nội dung Nghị quyết số 71-NQ/TW và Kế hoạch số 43-KH/TU; xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, sát với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị; đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, bảo đảm đúng mục tiêu, tiến độ và yêu cầu đề ra.

**Thứ hai, đối với Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh:** tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc nghiên cứu, ban hành các cơ chế, chính sách liên quan đến phát triển giáo dục và đào tạo; đồng thời đẩy mạnh hoạt động giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và Kế hoạch số 43-KH/TU trên địa bàn toàn tỉnh.

**Thứ ba, đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy:** căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tham mưu, hướng dẫn, tuyên truyền và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện; kịp thời nắm bắt tình hình, dư luận xã hội; phát hiện, phòng ngừa và xử lý các biểu hiện vi phạm, tiêu cực trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; đồng thời theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

**Thứ tư, đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội:** đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch; phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội đối với việc thực hiện các chủ trương, chính sách, chương trình, đề án phát triển giáo dục và đào tạo tại địa phương.

**Thứ năm, đối với Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh:** chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức điều hành, phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các sở, ngành, địa phương; đồng thời nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển giáo dục và đào tạo, nhất là các chính sách về thu hút đầu tư, xã hội hóa, ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong giáo dục; đồng thời tổ chức theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết và báo cáo định kỳ kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

**Thứ sáu, đối với ngành giáo dục:** phát huy vai trò nòng cốt trong tham mưu, hướng dẫn, tổ chức triển khai; chủ động đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, nhất là ở vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số và các xã biên giới. Đối với các cơ sở giáo dục, phải cụ thể hóa thành kế hoạch hành động của đơn vị; đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn, kết quả năm học sau phải cao hơn

năm học trước; đồng thời, cần tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội; huy động các nguồn lực để phát triển giáo dục; đẩy mạnh xã hội hóa trong giáo dục và đào tạo.

Kế hoạch số 43-KH/TU của Tỉnh ủy Cao Bằng đã cụ thể hóa Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị phù hợp với tình hình phát triển giáo dục đào tạo trong giai đoạn mới và điều kiện thực tế của địa phương. Với sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của Nhân dân, sự nỗ lực của đội ngũ nhà giáo, giáo dục và đào tạo tỉnh Cao Bằng sẽ có bước phát triển đột phá trong thời gian tới, góp phần quan trọng vào sự phát triển chung của tỉnh./.